

Tuần 12 – VĂN 7 (Từ 22-27/11) - HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Tiết 45 - Tiếng Việt TỪ ĐỒNG ÂM (SGK: 135,136)

Tiết 46 - Tiếng Việt THÀNH NGỮ (SGK: 143, 144, 145)

Tiết 47- 48 Văn bản: TIẾNG GÀ TRƯA (SGK: 148, 149, 150, 151)

Tiếng việt: Tiết 45: TỪ ĐỒNG ÂM (SGK: 135, 136,)

NỘI DUNG	GHI BẢNG
* Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu?</i> - Học sinh đọc. - Em hãy giải nghĩa từ lồng trong 2 câu trên? Nghĩa của các từ <u>lồng</u> có liên quan đến nhau không? => Lồng (câu 1) nhảy dựng : Lồng (câu 2) sự vật bằng tre, gỗ sắt dùng để nhốt chim, gà, vịt => Nghĩa của các từ không liên quan đến nhau - Vậy em có nhận xét gì về từ này? - Căn cứ vào đâu mà em hiểu nghĩa của Chúng? - Câu: “Đem cá về kho” nếu tách khỏi ngữ cảnh có thể hiểu thành mấy nghĩa? Em hãy thêm vào câu này vài từ để câu trở thành đơn nghĩa. Kho 1 : Cách chế biến thức ăn 2 : Cái kho : chứa hàng Đưa cá về mà kho ăn Đưa cá về để nhập kho. - Để tránh hiểu lầm do hiện tượng đồng âm gây ra cần phải chú ý điều gì khi giao tiếp? Học sinh đọc lại ghi nhớ. <u>* Hoạt động 3 : Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học</u> Bài 1: Đọc kỹ bài Bài ca nhà tranh bị gió thu phá để tìm các từ đồng âm. HS tra từ điển Bài 2: Tìm các nghĩa khác nhau của từ cỏ HS tra từ điển để tìm các nghĩa và giải thích nghĩa của các từ đó Bài 3: Đặt câu với các từ cho trước	<u>I/ THẾ NÀO LÀ TỪ ĐỒNG ÂM :</u> Ví dụ: - Lồng (câu 1): Hoạt động của con vật đang đứng im bỗng nhảy dựng lên. (động từ) - Lồng (câu 2) sự vật bằng tre, gỗ sắt dùng để nhốt chim, gà, vịt. (danh từ) -> Âm giống nhau nhưng nghĩa của các từ không liên quan đến nhau => Từ đồng âm <u>2. Ghi nhớ :</u> - Từ đồng âm là những từ giống nhau về âm thanh nhưng nghĩa khác nhau, không liên quan gì đến nhau. <u>II/ SỬ DỤNG TỪ ĐỒNG ÂM :</u> Ví dụ: VD1: Để phân biệt nghĩa từ “Lồng “ta dựa vào ngữ cảnh cụ thể. VD2: Đem cá về kho. - kho₁: một cách chế biến thức ăn: đun, nấu. (động từ) - kho₂: nơi để chứa đựng, cất hàng (danh từ) 2. Ghi nhớ 2 : - Trong giao tiếp phải chú ý đầy đủ đến ngữ cảnh để tránh hiểu sai nghĩa của từ hoặc dùng từ với nghĩa nước đôi do hiện tượng đồng âm. <u>III/ LUYỆN TẬP :</u> 1/ Tìm các từ đồng âm. - Thu : Mùa thu Thu trí Thu thuế - Cao : Cao thấp Cao hồ cốt - Nam : Phía nam Nam nữ - Ba : Ba mẹ Số ba - Sức : Sức khỏe Sức dầu - Tranh :Tranh giành Cỏ tranh - Nhè : Khóc nhè Nhè vào - Sang: Sang trọng - Tuốt : Tuốt lúa

Chú ý tìm hiểu nghĩa của các từ trên trước khi đặt câu.	Sang nhượng Tuốt luốt 2/ Tìm nghĩa khác : Cái cổ Cổ: Cổ áo , cổ xe (chuyên nghĩa) Đồ cổ (đồng âm) Cổ vũ ... 3/ Đặt câu : Mẹ bàn với ba mua cho chiếc bàn này. Con sâu đang chui sâu vào kén. Năm nay, bé Lan được 5 tuổi. 4/ Giải nghĩa từ:
---	--

4/ Củng cố:

- Phân biệt từ đồng nghĩa và từ đồng âm.

5/ Dẫn dò:

Làm bài tập 4, sưu tầm 5 từ đồng âm.

Chuẩn bị: “Thành ngữ”

.

Tiếng Việt: Tiết 46:

THÀNH NGỮ

(SGK: 143, 144, 145)

NỘI DUNG	GHI BẢNG
<u>* Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu?</u> - HS đọc ví dụ SGK - Em hãy nhận xét cụm từ “Lên thác xuống ghềnh”? - Có thể thay 1 vài từ trong cụm từ này bằng những từ khác được không ? Thêm hoặc đổi vị trí các từ này được không ? - Em rút ra được kết luận gì về đặc điểm của cụm từ này . - Cụm từ này có ý nghĩa gì ? - Từ việc phân tích cấu tạo và tìm hiểu nghĩa của cụm từ em hiểu thành ngữ là gì ? Cho 1 vài thành ngữ khác mà em biết . - Nhờ đâu mà em hiểu được nghĩa của thành ngữ trên ? - <i>Lên thác xuống ghềnh</i> . + Lên xuống : Cách đi vất vả . + Thác ghềnh : Các trở ngại => sự vất vả khó khăn => Cách nói ẩn dụ - <i>Tham sông sợ chết</i> : -> Hèn nhát . => Cách nói trực tiếp suy ra từ nghĩa đen - Nghĩa của thành ngữ được biểu đạt như thế nào? => Học sinh đọc ghi nhớ 1 :	<u>I/ THẾ NÀO LÀ THÀNH NGỮ :</u> Ví dụ: - Lên thác xuống ghềnh Là một cụm từ có cấu tạo cố định. - Lên thác xuống ghềnh . - (1) Chỉ sự lên xuống ở địa hình rất hiểm trở, khó khăn -> nghĩa đen. - (2) Cuộc đời gian truân, vất vả, nguy hiểm -> nghĩa hàm ẩn (ẩn dụ). - Tham sông sợ chết -> - (1) Chỉ tốc độ rất nhanh của tia chớp -> nghĩa đen. - (2) Hành động nhanh, gọn, chớp nhoáng, và quyết liệt -> nghĩa bóng (so sánh) Ghi nhớ 1: SGK/ 144 <u>II/ SỬ DỤNG THÀNH NGỮ :</u> <u>VD</u>

* Lưu ý : Tuy nhiên các thành ngữ không phải mang tính cố định tuyệt đối vẫn có 1 số thành ngữ có thể thay bằng 1 vài từ khác nhưng nội dung không đổi . Ví dụ : - Măng như tát nước => Măng như tát nước vào mặt . - Châu chấu đá xe. => Châu chấu đá voi . * Học sinh đọc II (1) : - Xác định vai trò ngữ pháp của thành ngữ trong câu sau ? -> a/ Bảy nổi ba chìm VN b/ Tội lửa tắt đèn PN cho dt khi . - Sử dụng thành ngữ trong câu văn có tác dụng gì? * Hoạt động 2 : <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học</i>	1. Ví dụ: - Thân em vừa trắng, lại vừa tròn Bảy nổi ba chìm với nước non. -> VN - ... phòng khi tắt lửa tối đèn..... -> Phụ ngữ của DT => Tác dụng : Cách nói của thành ngữ ngắn gọn, cô đúc, hàm súc có tính hình tượng, có tính biểu cảm cao . 2. Ghi nhớ 2: sgk/144 <u>III/ LUYỆN TẬP :</u> <u>1/ Tìm thành ngữ , giải thích</u> a/ Sơn hào hải vị → Các thức ăn quý hiếm . b/ Khỏe như voi → Rất khỏe. Tứ cố vô thân → Cô độc không ai thân thích . c/ Da môi tóc sương → Già, tuổi đã cao . 3 / Điền thêm yếu tố : Lời <u>ăn</u> tiếng nói . Một nắng hai <u>sương</u> Ngày lành tháng <u>tốt</u>, No cơm ấm <u>áo</u> Bách <u>chiến</u> bách thắng Sinh <u>cư</u> lập nghiệp
---	---

4/ Củng cố

- Tìm thêm các thành ngữ khác ngoài SGK

5/ Dặn dò

- Học bài
- Làm bài tập 2,4 sgk
- Chuẩn bị : Tiếng gà trưa.

Văn bản: Tiết 47-48:

TIẾNG GÀ TRƯA

(Xuân Quỳnh)

(SGK: 148, 149, 150, 151)

NỘI DUNG	GHI BẢNG
*Hoạt động 1 : <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu ?</i> Học sinh đọc chú thích * - Nêu những nét chính về tác giả ? - Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ? Thể thơ ? - giới thiệu hoàn cảnh sáng tác bài thơ - Học sinh đọc bài thơ . - Bài thơ này có mấy khổ thơ ? Em có nhận xét gì về số lượng từ, câu, mỗi dòng mỗi khổ thơ .	<u>I/ GIỚI THIỆU</u> 1/ <u>Tác giả</u> - Xuân Quỳnh (1942-1988) quê ở Hà Tây. - Là nhà thơ nữ xuất sắc trong nền thơ hiện đại Việt Nam. - Thơ bà thường viết về những tình cảm gần gũi , bình dị trong đời sống thường ngày - TPTB : Tiếng gà trưa . <u>2/ Tác phẩm</u>

- HS đọc khổ 1 :
- Khổ thơ này được trình bày theo phương thức biểu đạt nào ?
- Tác giả kể cho ta biết chuyện gì ?
- Từ “nghe” được nhắc lại 3 lần nhằm tác dụng gì ?

* Học sinh đọc 5 khổ thơ tiếp theo .

- Hình ảnh tiếng gà trưa gợi người lính nhớ về những kỷ niệm gì ở thời thơ ấu ?
- Từ hình ảnh đàn gà gợi người chiến sĩ nhớ đến ai ? Vì sao
- Nhớ về bà, người chiến sĩ nhớ những việc gì ?
- Qua những câu thơ này giúp em thấy được bà là người phụ nữ như thế nào ?
- Từ những câu thơ giúp em cảm nhận tình cảm gì của người cháu đối với bà ?
- “Tiếng gà trưa” được lặp lại trong bài mấy lần ? ở vị trí nào và có tác dụng ra sao?

*HS đọc khổ thơ cuối

- Nội dung của khổ thơ cuối ? Nghệ thuật?

- Được viết trong thời kì đầu của cuộc chiến đấu chống Mĩ , in trong tập thơ “Hoa dọc chiến hào”.

- Thể thơ : 5 tiếng .

II/ TÌM HIỂU VĂN BẢN :

1/ Nỗi niềm của người lính trẻ trên đường hành quân :

- Hoàn cảnh : người lính đang trên đường hành quân ,dừng chân nghỉ lại bên xóm nhỏ
Tiếng gà trưa : đơn sơ ,gần gũi , bình yên

- Nghe

- Nghe

- Nghe

-> Điệp từ “nghe.”

=> *Nghe bằng cảm giác ,bằng cả tâm hồn*

2/ Kỷ niệm tuổi thơ và tình bà cháu sâu đậm .

- Hình ảnh đàn gà

Ồ trứng hồng ...

.. gà mái mơ

... gà mái vàng .

-> hình ảnh đẹp, gợi nhớ đến bà

Hình ảnh bà:

+ Nhớ tiếng bà mắng , lòng cháu lo lắng

+ Nhớ bàn tay nhăn nheo của bà đang soi trứng .

+ Nhớ khuôn mặt và ánh mắt lo âu của bà khi mùa đông đến .

-> liệt kê

=> *Tình bà cháu sâu đậm thấm thiết , Bà thì thương cháu , cháu thì kính trọng bà .*

* Điệp từ “Tiếng gà trưa”

-> Âm thanh vang mãi trong tâm hồn người cháu .

3/ Suy nghĩ của người chiến sĩ trong hiện tại

- Cháu chiến đấu vì

+ Lòng yêu tổ quốc

+ Xóm làng thân thuộc

+ Bà

-> Điệp ngữ

=> *Tình cảm gia đình là động lực , là cơ sở cho tình yêu quê hương ,đất nước .*

III/ TỔNG KẾT :Ghj nhớ: SGK

- Nêu nội dung bài thơ ? - - Bài thơ được viết theo thể thơ gì ? Nhận xét về cách gieo vần, về số câu ? Hình ảnh thơ? - HS đọc ghi nhớ <u>* Hoạt động 2 : Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học</u> - Học sinh đọc phần luyện tập .	<u>*ND:</u> Tiếng gà trưa đã gọi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm gia đình làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương đất nước <u>*NT:</u> Viết theo thể 5 tiếng có cách diễn đạt tình cảm tự nhiên và nhiều hình ảnh bình dị, chân thực. <u>IV/ LUYỆN TẬP :</u> - Nêu cảm nghĩ của em về tình bà cháu trong bài thơ ?
--	--

4/ Củng cố :

Học sinh đọc diễn cảm bài thơ

5/ Dẫn dò :

Đọc thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ cuối bài thơ .

- chuẩn bị bi “Cách làm bài văn biểu cảm về tác phẩm văn học”